TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4- LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **84**/2025/HNGĐ- ST
Ngày : 29-9-2025
V/v tranh chấp: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- LÂM ĐỒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Thủy**
*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Bà **Lê Thị Sáu**
2. Ông **Phạm Đức Minh**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Anh Vương**- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng *tham gia phiên tòa*: Ông **Trần Văn Tuấn**- Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại hội trường xét xử Tòa án nhân khu vực 4- Lâm Đồng (trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng cũ), xét xử sơ thẩm, công khai, theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 22/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Huỳnh Minh Tâm Mỹ P,** sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn 1, xã BL2, tỉnh L.

- *Bị đơn:* Anh **Phạm Quốc C,** sinh năm 1993. Nơi thường trú: Thôn An B, xã BL2, tỉnh L. Hiện đang chấp hành án tại khu lao động- sản xuất phân trại số 4, Trại giam Thủ Đức- Cục C10 Bộ công An. Địa chỉ: xã Tân Minh, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị P có mặt, anh C có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17/6/2024, bổ sung ngày 12/02/2025 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị P và anh Phạm Quốc C chung sống với nhau từ đầu năm 2022, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và được hai bên gia đình đồng ý. Vợ chồng đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc A, huyện Bảo L, tỉnh L vào ngày 30/3/2022 (nay là xã BL2, tỉnh L). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với gia đình anh C tại thôn An B, xã Lộc A, huyện B. Sau khi sinh con, đến khoảng giữa năm 2023 do mâu thuẫn nên vợ chồng đã ly thân đến nay.

Quá trình chung sống, đời sống vợ chồng tồn tại được trong một thời gian ngắn sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. Lý do anh C chơi bời, cờ bạc dẫn đến nợ

nần. Vợ chồng xảy ra cãi vã, anh C có đánh dập chị P nên cả hai ly thân từ tháng 6/2023. Sau đó chị P có quay lại hàn gắn nhưng không được. Năm 2024 anh C bị bắt và bị kết án, chấp hành án tại trại giam Đại Bình. Khoảng tháng 3/2025 thì anh C chấp hành án xong nhưng sau đó khoảng gần 02 tháng sau thì bị bắt và hiện đang tạm giam, bắt vì lý do gì chị P không rõ. Nay tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị P yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh C.

Về con chung: Quá trình chung sống chị P và anh C có 01 con chung tên là Phạm Khánh L, sinh ngày 05/12/2022. Từ khi ly thân đến nay chị P đang trực tiếp nuôi con chung và đủ điều kiện nuôi con. Chị P yêu cầu được nuôi con chung đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị P và anh C không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị P và anh C không có nợ chung và không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 18/9/2025, bị đơn anh Phạm Quốc C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh C và chị Huỳnh Minh Tâm Mỹ P tự nguyện chung sống với nhau, đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc A, huyện B, tỉnh L năm 2022. Quá trình chung sống, vợ chồng không cùng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không thể hàn gắn. Nay chị P yêu cầu ly hôn, anh C cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh C và chị P có 01 con chung tên là Phạm Khánh L, sinh ngày 05/12/2022. Anh C đồng ý giao con chung cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, chị P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên anh C không cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh C không yêu cầu giải quyết.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 18/6/2025 nhưng không thành.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Kết thúc phần tranh luận, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và về việc giải quyết vụ án như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn, cho chị P và anh C được ly hôn. Về con chung cần xem xét giao con chung là Phạm Khánh L, sinh ngày 05/12/2022 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung không có và không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về án phí đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn anh Phạm Quốc C có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

2. Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Minh Tâm Mỹ P và anh Phạm Quốc C chung sống tự nguyện từ năm 2022, có tổ chức lễ cưới và được hai bên gia đình đồng ý, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc A, huyện B, tỉnh L ngày 21/02/2022 (nay là Ủy ban nhân dân xã BL2, tỉnh L). Đây là quan hệ hôn nhân và gia đình được xác lập, thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ.

Quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc được thời gian ngắn. Từ tháng 6/2023 vợ chồng mâu thuẫn nên ly thân đến nay. Chị P cho rằng anh C cờ bạc, chơi bời dẫn đến nợ nần, có đánh đập chị P. Anh C cho rằng vợ chồng không cùng quan điểm sống, không hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng đều được cả hai thừa nhận và đến nay không thể hàn gắn đoàn tụ. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị P yêu cầu ly hôn, anh C cũng đồng ý ly hôn. Xét hôn nhân giữa chị P và anh C đã mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn, tình cảm vợ chồng không còn. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị P và anh C được ly hôn là có căn cứ và đúng pháp luật.

Về con chung: Căn cứ lời trình bày của chị P và anh C, bản khai sinh chị P nộp tại Tòa án thì cả hai có 01 con chung tên là Phạm Khánh L, sinh ngày 05/12/2022. Hiện nay chị P đang trực tiếp nuôi con chung và có đủ điều kiện nuôi con. Chị P yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung đến khi đủ 18 tuổi, anh C cũng đồng ý giao con chung cho chị P nuôi dưỡng. Xét thỏa thuận nuôi con chung là tự nguyện và đúng pháp luật nên cần ghi nhận. Vì vậy, xét thấy để đảm bảo sự phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức của con, căn cứ vào các điều 70, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cần giao con chung Phạm Khánh L, sinh ngày 05/12/2022 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Chị P không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung: Chị P xác nhận không có tài sản chung, anh C cũng trình bày không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Chị P xác nhận không có nợ chung, anh C không yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật TTDS, áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Cần buộc chị Huỳnh Minh Tâm Mỹ P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 264, Điều 266 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 5, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Minh Tâm Mỹ P đối với anh Phạm Quốc C về việc *"Ly hôn"*.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Huỳnh Minh Tâm Mỹ P và anh Phạm Quốc C được ly hôn.

2. Về con chung: Buộc anh Phạm Quốc C có nghĩa vụ giao con chung Phạm Khánh L, sinh ngày 05/12/2022 cho chị Huỳnh Minh Tâm Mỹ P trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, anh C không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

"*Quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình*".

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Huỳnh Minh Tâm Mỹ P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị P đã nộp tại biên lai nộp tiền số 0004629 ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 4- Lâm Đồng, số 206, Huỳnh Thúc Kháng, Phường 2 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 4- Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Phòng THADS khu vực 4- Lâm Đồng;
- UBND xã Bảo Lâm 2, tỉnh Lâm Đồng;
(UBND xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng cũ).
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Bích Thủy